

QUỐC HỘI
Số: Không số

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 1989

NGHỊ QUYẾT

CỦA QUỐC HỘI NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM NGÀY 28 THÁNG 12 NĂM 1989 VỀ NHIỆM
VỤ PHÁT TRIỂN

KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 1990

QUỐC HỘI

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 83 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

*Sau khi nghe Hội đồng Bộ trưởng báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1989
và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 1990;*

*Sau khi nghe ý kiến của Ủy ban kinh tế, kế hoạch và ngân sách, của các cơ quan khác của
Quốc hội và sau khi Quốc hội thảo luận;*

QUYẾT NGHỊ:

I. Quốc hội tán thành báo cáo của Hội đồng bộ trưởng về tình hình thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1989 và nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 1990.

II. Quốc hội nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

1. Năm 1989, toàn thể nhân dân, các cấp các ngành trong cả nước đã có những cố gắng lớn trong việc thực hiện Nghị quyết các kỳ họp thứ 4 và thứ 5 của Quốc hội khoá VIII, giành được những thắng lợi bước đầu rất quan trọng. Tình hình kinh tế - xã hội năm 1989 có những chuyển biến tích cực, có đà để tiếp tục phấn đấu thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng kéo dài từ nhiều năm nay.

Tuy nhiên, những chuyển biến, tiến bộ đó còn chưa đều, chưa vững chắc. Tình hình kinh tế - xã hội nước ta còn nhiều mặt yếu kém và khó khăn, đòi hỏi nhân dân ta, Nhà nước ta phải tiếp tục phấn đấu để năm 1990 tạo được những chuyển biến mới, vững chắc hơn.

2. Nhiệm vụ năm 1990 là:

Động viên toàn dân, toàn quân đẩy mạnh hơn nữa công cuộc đổi mới, phát huy các thuận lợi, khắc phục mọi khó khăn, phát triển sản xuất, kinh doanh cần kiệm xây dựng đất nước, mở rộng dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, mở rộng hợp tác quốc tế.

Phấn đấu đạt cho được các mục tiêu chủ yếu:

- Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện cơ chế quản lý và chính sách kinh tế - xã hội; tiếp tục thực hiện cơ chế 1 giá, hạch toán kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tăng thu nhập quốc dân, kiểm chế và đẩy lùi lạm phát, ổn định hơn nữa tình hình kinh tế - xã hội.
- Tiếp tục phát triển sản xuất lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu gắn với mở rộng thị trường trong và ngoài nước. củng cố vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh. Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển đúng hướng, đúng pháp luật.
- Giải quyết các vấn đề xã hội, nhất là việc làm; chăm lo đời sống của công nhân viên chức, lực lượng vũ trang, người về hưu, các đối tượng chính sách, nhân dân ở vùng bị thiên tai nặng; giải quyết những vấn đề cấp bách của các ngành giáo dục, y tế, văn hoá, nghệ thuật, thông tin báo chí, thể dục thể thao; giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tiếp tục đẩy lùi các tệ nạn xã hội.
- Tiếp tục xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng quân đội, công an nhân dân trong sạch và vững mạnh, kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.
- Tiếp tục mở rộng dân chủ trên mọi lĩnh vực; tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, chấn chỉnh và nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước ở các cấp.

Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu sau đây:

- Tổng sản phẩm xã hội tăng 6% thu nhập quốc dân sản xuất tăng trên 6% so với năm 1989.
- Sản xuất nông nghiệp tăng 5% sản lượng lương thực 21.5 - 22 triệu tấn (qui thóc); sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp tăng 6-8%, trong đó công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng

tăng 8-10% so với năm 1989.

- Kim ngạch xuất khẩu đạt từ 2.100 triệu - 2.200 triệu rúp/đôla
- Động viên 23 - 25% thu nhập quốc dân trong nước vào ngân sách Nhà nước.
- Vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc ngân sách Nhà nước 1.700 tỷ đồng
- Giảm tỷ lệ tăng dân số 0.4 phần nghìn.

Quốc hội giao cho Hội đồng Bộ trưởng xem xét, quyết định các chỉ tiêu khác của kế hoạch.

3. Thực hiện các chính sách và biện pháp nhằm:

- Phát triển nông nghiệp là nhiệm vụ hàng đầu đi đôi với đẩy mạnh sản xuất, phải bảo đảm tổ chức tốt lưu thông, giải quyết tốt vấn đề tiêu thụ nông sản hàng hoá, xử lý tốt giá nông sản, giá điện và vật tư nông nghiệp để khuyến khích nông dân phấn khởi đẩy mạnh sản xuất và cải thiện đời sống.
- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, chấn chỉnh công tác quản lý xí nghiệp, tháo gỡ khó khăn, nhất là về vốn, đẩy mạnh sản xuất công nghiệp, đổi mới công nghệ, tăng mức huy động công suất máy móc thiết bị, cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm, gắn sản xuất với thị trường, kinh doanh có hiệu quả đảm bảo đời sống người lao động.
- củng cố và phát triển kinh tế hợp tác xã trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc tự nguyện, cùng có lợi, quản lý dân chủ. Ban hành Luật về kinh doanh trong nước để động viên mọi tầng lớp nhân dân yên tâm bỏ vốn đầu tư vào sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, cá thể, gia đình ở thành thị và nông thôn để giải quyết việc làm và đời sống của nhân dân.

4. Đẩy mạnh việc ứng dụng tiến độ khoa học-kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Tổ chức đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật tham gia xây dựng và thực hiện các quyết định và kế hoạch về kinh tế - xã hội. Chấn chỉnh công tác thống kê. Tăng cường công tác thông tin kinh tế, khoa học - kỹ thuật và công tác tiêu chuẩn, đo lường, thực hiện nghiêm ngặt việc đăng ký và kiểm tra chất lượng sản phẩm, xử lý nghiêm việc sản xuất và buôn bán hàng giả.

5. Hoạt động kinh tế đối ngoại năm 1990 chủ yếu là mở rộng thị trường tăng nhanh kim ngạch xuất nhập khẩu, thu hút vốn đầu tư bên ngoài, phát triển du lịch.

Hoàn chỉnh cơ chế quản lý xuất nhập khẩu, bảo đảm quản lý và điều hành thống nhất của Nhà nước, và quyền tự chủ của đơn vị sản xuất - kinh doanh xuất nhập khẩu. Chấn chỉnh việc cấp hạn ngạch và giấy phép xuất nhập khẩu, khắc phục tình trạng xuất khẩu phân tán, hạn chế